TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐH** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022 /HS - ST
Ngày 28/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm;

2. Trần Thị Hồng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thành Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn Ch** (Không có tên gọi khác).

Sinh ngày 12/10/1976 tại huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

Nơi cư trú: Xóm KĐ, xã PĐ, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Thới, sinh năm: 1947 và con bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm: 1949; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

- Tại Quyết định về việc đưa đối tượng đi cai nghiện ma túy tập trung tại Trung tâm Chữa bệnh – GD – LĐXH số 776/QĐ-UBND ngày 15/4/2010 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, quyết định đưa Bùi Văn Ch đi cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng.

- Tại Quyết định về việc đưa đối tượng đi cai nghiện ma túy tập trung tại Trung tâm Chữa bệnh – GD – LĐXH số 3379/QĐ-UBND ngày 21/9/2011 của Ủy

ban nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, quyết định đưa Bùi Văn Ch đi cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng.

- Tại Bản án số 357/2013/HSST ngày 25/10/2013 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt Bùi Văn Ch 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị can đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

* Người chứng kiến:

1. Ông Ma Đình S, sinh năm: 1964. Nơi cư trú: Xóm KĐ, xã PĐ, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

2. Ông Ma Tiến C, sinh năm: 1959. Nơi cư trú: Xóm KĐ, xã PĐ, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 27/7/2022, tổ công tác của Công an xã PĐ, huyện ĐH đang làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã PĐ thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà của Bùi Văn Ch ở xóm KĐ, xã PĐ, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên có một số đối tượng có biểu hiện liên quan đến tội phạm về ma túy, tổ công tác đến kiểm tra thì phát hiện bên trong nhà Bùi Văn Ch chỉ có một mình Ch. Tổ công tác đã tiến kiểm tra hành chính đối với Ch, qua kiểm tra, Ch tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong 02 gói chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 và giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hoá giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, không phát hiện, thu giữ được gì liên quan đến tội phạm.

Mở niêm phong, cân xác định trọng lượng 02 gói chất bột màu trằng thu giữ trên người bị cáo có trọng lượng 0,197 (không phẩy một chín bảy) gam, niêm phong lại ký hiệu A2.

Tại Bản kết luận giám định số 1180/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Bùi Văn Ch niêm phong trong phong bì kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine, có khối lượng là: 0,197 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,177 (không phẩy một bảy bảy) gam và vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong bì ký hiệu A2.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận, do bản thân nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/7/2022, Ch đi bộ từ nhà xuống khu vực xã Bình Thành, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Khi Ch đi đến khu vực bờ đập thuộc xóm Bản Là, xã Bình Thành, huyện ĐH thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi (Ch không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy, người này đồng ý. Ch đưa cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho Ch 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, Ch cầm lấy 02 gói nhỏ có chứa ma túy rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, Ch lấy xi lanh và ống nước cất có sẵn ở nhà rồi bỏ một ít ma túy ra để sử dụng cho bản thân. Sau khi sử dụng ma túy xong, Ch đốt xi lanh rồi vứt cùng ống nước cất xuống suối ở gần nhà, Ch cất số ma túy còn lại để sử dụng dần. Đến sáng ngày 27/7/2022, khi Ch đang tàng trữ 02 gói ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Bản cáo trạng số 51/CT - VKS ngày 14/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo ra xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, nội dung, hành vi phạm tội, hậu quả và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ch từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,177 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong là 01 vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang và 02 mảnh giấy bạc màu vàng của Bùi Văn Ch.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận, đối đáp: Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho mức án nhẹ nhất, sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người chứng kiến ông Ma Đình Sô và ông Ma Tiến Căm: Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng nhưng người chứng kiến vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về sự vắng mặt của người chứng kiến, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH đề nghị xét xử vắng mặt ông Sô và ông Căm. Quá trình điều tra, ông Sô và ông Căm không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt ông Sô và ông Căm tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến ông Sô và ông Căm theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, vị trí, về số Heroine bị cáo đang tàng trữ bị thu giữ. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận:

Do nghiện ma túy và với mục đích mua ma túy về để sử dụng nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/7/2022, Ch đi bộ từ nhà xuống khu vực xã Bình Thành, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Khi Ch đi đến khu vực bờ đập thuộc xóm Bản Là, xã Bình Thành, huyện ĐH, Ch gặp một người đàn ông không quen mua ma túy với số tiền 200.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho Ch 02 gói ma tuý được gói bằng giấy màu trắng sau đó Ch đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, Ch đã lấy một ít ma túy ra để sử dụng cho bản thân. Số ma túy còn lại Ch cất để sử dụng dần. Đến sáng ngày 27/7/2022, khi Ch đang tàng trữ 02 gói ma túy thì bị tổ công tác của Công an xã PĐ kiểm tra, phát

hiện. Tổ công đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong 01 (một) gói chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1.

Cân xác định trọng lượng 02 gói chất bột màu trằng thu giữ trên người bị cáo có trọng lượng 0,197 (không phẩy một chín bảy) gam, niêm phong lại ký hiệu A2.

Tại Bản kết luận giám định số 1180/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Bùi Văn Ch niêm phong trong phong bì kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine, có khối lượng là: 0,197 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,177 (Không phẩy một bảy bảy) gam và vỏ bao gói mẫu được niêm phong trong bì ký hiệu A2.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện như lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chúng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận Chyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam"

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất, hậu quả hành vi của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý. Hành vi của bị cáo hủy hoại sức khỏe của bản thân, vi phạm pháp luật, thực hiện với lỗi cố ý, cần được xử lý nghiêm minh.

[5]. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã 02 lần bị Chủ tịch UBND huyện ĐH ra Quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc mỗi lần có thời hạn 12 tháng và bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liên, thành phố Hà Nội xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị

cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi đánh giá toàn diện về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly ra khỏi đời sống Chng trong xã hội đối với bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa Chng trong xã hội. Mức hình phạt tù vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm phục vụ nhu cầu nghiện hút của cá nhân, bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, việc áp dụng hình phạt bổ sung là không khả thi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,177 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong là 01 vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang và 02 mảnh giấy bạc màu vàng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma tuý loại Heroine bị thu giữ, Bùi Văn Ch khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực xóm Bản Là, xã Bình Thành, huyện ĐH, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ nên không có đủ cơ sở để xác minh xử lý, khi nào xác định được đối tượng sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ch phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm c khoản1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/7/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Ch.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 28/9/2022 để bảo đảm cho việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sư:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,177 (Không phẩy một bẩy bẩy) gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong là 01 vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang và 02 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ của Bùi Văn Ch.

(Tình trạng vật chứng như tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15/9/2022 giữa Công an huyện ĐH và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135,136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Bị cáo Bùi Văn Ch phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện
- Công an huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Khánh